TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 494/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 471/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị K, sinh năm 199x; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã T, huyện Đ, thành phố H; Nơi ở: Khu 5, thôn T, xã T, huyện Đô, thành phố H.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh X, sinh năm 199x; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Đ, thành phố H;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị K và anh Phạm Thanh X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị K và anh Phạm Thanh X có 02 con chung là cháu Phạm Lê Bảo A, sinh ngày 24/11/201x và cháu Phạm Tràng An Ph, sinh ngày 13/11/201x. Sau khi ly hôn, chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Tràng An Ph, anh X là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Lê Bảo A. Về cấp dưỡng nuôi con chị K và anh X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị K và anh Phạm Thanh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị K và anh Phạm Thanh Xuâ thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

3. Chị Lê Thị K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0007161 ngày 18/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại chị Chị Lê Thị K 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- UBND xã T, huyện Đ, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 135, quyển số 01/2012 ngày 29/10/2012).
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)